

Số: **98/2022/QĐST-DS**

Gò Công Tây, ngày 25 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2022/TLST-DS ngày 05 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

+ Nguyên đơn: **Trần Kim C**, sinh năm 1966.

Địa chỉ: ấp Hưng Hòa, xã Long Vĩnh, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang.

+ Bị đơn: **Võ Văn H**, sinh năm 1964

Địa chỉ: ấp Bình An, xã Vĩnh Hựu, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang.

+ Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1/ Nguyễn Thị N, sinh năm 1965;

2/ Võ Minh T, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp Bình An, xã Vĩnh Hựu, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang

3/ Bùi Kim T, sinh năm 1960.

Địa chỉ: ấp Hưng Hòa, xã Long Vĩnh, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Võ Văn H, bà Nguyễn Thị N có nghĩa vụ giao cho bà Trần Kim C số tiền 1.000.000.000 đồng (*Một tỷ đồng*) (bao gồm tiền thuê nhà, đất) vào ngày 17/6/2022.

Bà Trần Kim C, ông Bùi Kim T có nghĩa vụ làm thủ tục sang tên quyền sử dụng đất cho ông Võ Văn H, bà Nguyễn Thị N với diện tích 1.151,6m² (đất ở nông thôn: 200m², đất trồng cây lâu năm 951,6m²) thửa đất số 767, tờ bản đồ số 14, theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với

đất số CS09066 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Tiền Giang cấp ngày 20/12/2019 cho bà Trần Kim Chi đứng tên, đất tại ấp Bình An, xã Vĩnh Hựu, huyện Gò Công Tây, Tiền Giang.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà C cho đến khi thi hành án xong, ông H, bà N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Ông Hồng, bà N được quyền liên hệ cơ quan có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật.

Sau ngày 17/6/2022, ông H, bà N không phải giao cho bà C số tiền 1.000.000.000đồng (Một tỷ đồng) và bà Chi, ông Trí không phải làm thủ tục sang tên quyền sử dụng đất nêu trên cho ông H, bà N. Đồng thời, ông H, bà N, anh T có nghĩa vụ di dời đồ đạc cá nhân, đồ đạc trong nhà và ngôi mộ đá để giao diện tích đất nêu trên và ngôi nhà (ngôi nhà có kết cấu: Nền gạch, vách tường, mái ngói) cho bà Trần Kim Chi. Ngôi mộ đá và ngôi nhà được xây dựng trên thửa đất số 767, tờ bản đồ số 14, diện tích 1.151,6m², hiện do ông Hồng, bà Năm, anh Tuấn đang quản lý, sử dụng.

- Về án phí:

+ Ông H, bà N tự nguyện chịu số tiền án phí 21.000.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho bà Trần Kim C số tiền tạm ứng án phí 1.600.000đồng theo biên lai số 0005891 ngày 04/01/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TG;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- C.c THADS huyện Gò Công Tây;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Phan Thanh Bình